

Số: 2006 /QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1014/QĐ-BKHĐT ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 133/TTr-SGDĐT ngày 23 tháng 9 năm 2022,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục và Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Danh mục và nội dung Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được công bố bằng file điện tử đính kèm theo Quyết định này trên phần mềm Egov).

Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện việc xây dựng và cập nhật quy trình diện tử giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Đồng thời, công khai và giải quyết các thủ tục hành chính này cho cá nhân, tổ chức đúng quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quyết định này. Đồng thời, cập nhật các quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đã công bố lên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:* 

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LDVP;
- Các phòng, trung tâm: KSTT; KT; HCC;
- Lưu: VT, VP.UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**



**Võ Đức Trọng**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI  
QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG  
TRONG LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA THUỘC  
THẨM QUYỀN CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

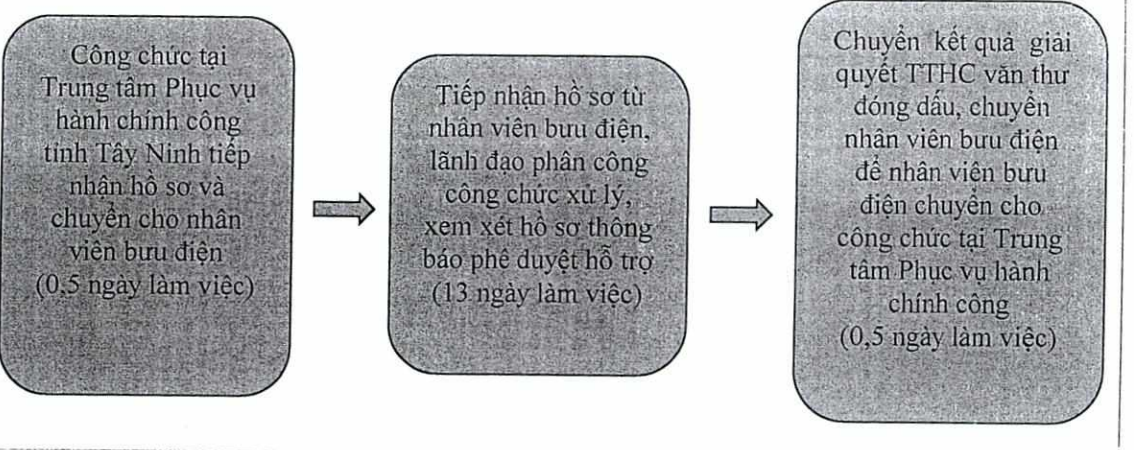
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2006/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2022  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*



**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Stt	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Danh mục thủ tục hành chính thêm mới (cấp tỉnh)</b>		
1	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	Đăng ký kinh doanh	
2	Thủ tục hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn hồ sơ, thủ tục chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp	Đăng ký kinh doanh	

	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trường hợp từ chối nhận giải quyết hồ sơ phải nêu rõ lý do</li> <li>- Chuyển hồ sơ cho nhân viên bưu điện</li> <li>- Bưu điện nhận và chuyển hồ sơ đến Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, giải quyết theo quy định.</li> </ul>	<p>và nhân viên bưu điện</p>	
<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>			
<b>Bước 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện</li> <li>- Phân công công chức xử lý hồ sơ</li> <li>- Xem xét, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư.</li> <li>- Xem xét, duyệt kết quả giải quyết hồ sơ:</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Thông báo không đủ điều kiện hỗ trợ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV.</li> <li>+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Thông báo phê duyệt hỗ trợ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV.</li> <li>- Chuyển kết quả giải quyết TTHC văn thư đóng dấu; chuyển cho nhân viên bưu điện để nhân viên bưu điện chuyển cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> </ul>	<p>Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>13 ngày làm việc</p>
<b>Trung tâm Phục vụ hành chính công</b>			
<b>Bước 3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận kết quả giải quyết từ phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư</li> </ul>	<p>Công chức tại Trung tâm</p>	<p>0,5 ngày làm việc</p>

		<p>– Trả kết quả cho người nộp hồ sơ</p>	<p>Phục vụ hành chính công tỉnh và nhân viên bưu điện</p>
	<p><b>* Sơ đồ quy trình</b></p>  <pre> graph LR     A["Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho nhân viên bưu điện (0,5 ngày làm việc)"] --&gt; B["Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện, lãnh đạo phân công công chức xử lý, xem xét hồ sơ thông báo phê duyệt hồ trợ (13 ngày làm việc)"]     B --&gt; C["Chuyển kết quả giải quyết TTHC văn thư đóng dấu, chuyển nhân viên bưu điện để nhân viên bưu điện chuyển cho công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (0,5 ngày làm việc)"] </pre>		
<p><b>2. Cách thức thực hiện:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>– Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>– Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dangkykinhdoanh.gov.vn">http://dangkykinhdoanh.gov.vn</a></li> </ul>		
<p><b>3. Thành phần, số lượng hồ sơ:</b></p>	<p><b>a) Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP, trong đó ghi rõ nội dung và mức ngân sách đề nghị được hỗ trợ, báo giá của bên cung cấp (nếu có). (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</li> <li>– Tài liệu xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</li> </ul> <p>Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên căn cứ có giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo; hoặc được cấp văn bằng bảo hộ đối với sáng chế; hoặc được cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ, Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao (Khoản 1, Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP), tài liệu xác định bao gồm:</p>		

+ Giấy chứng nhận đạt giải thưởng cấp quốc gia, quốc tế về khởi nghiệp sáng tạo hoặc sản phẩm, dự án về đổi mới sáng tạo. Giấy chứng nhận có thời gian không quá 05 năm tính đến thời điểm DNNVV nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ; (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).

+ Văn bằng bảo hộ đối với sáng chế hoặc giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học công nghệ hoặc giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao với điều kiện các tài liệu này vẫn còn thời hạn tính đến thời điểm DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).

Đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa được xác định DNNVV khởi nghiệp sáng tạo trên căn cứ đã được đầu tư hoặc cam kết đầu tư bởi các quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo; được hỗ trợ hoặc cam kết hỗ trợ bởi các khu làm việc chung, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh, các trung tâm đổi mới sáng tạo theo quy định của pháp luật về đầu tư (Khoản 2, Điều 21 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP), tài liệu bao gồm:

+ Hợp đồng góp vốn hoặc văn bản xác nhận khoản đầu tư của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo có giá trị tối thiểu 01 tỷ đồng; thời điểm đầu tư không quá 05 năm đến khi DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ; (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).

+ Văn bản cam kết của quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo với khoản đầu tư tối thiểu 500 triệu đồng và thời điểm cam kết không quá 01 năm đến khi DNNVV nộp hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ; (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).

+ Văn bản xác nhận hoặc hợp đồng thể hiện đang thực hiện hỗ trợ cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo của các khu làm việc chung, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức cung cấp dịch vụ, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh, trung tâm đổi mới sáng tạo; hoặc văn bản cam kết hoặc hợp đồng thể hiện sẽ hỗ trợ cho DNNVV khởi nghiệp sáng tạo. Thời điểm xác nhận, cam kết hỗ trợ không quá 06 tháng tính đến thời điểm DNNVV nộp hồ sơ đề xuất hỗ trợ. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).

- Tài liệu xác định DNNVV tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị thuộc lĩnh vực sản xuất, chế biến. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP

	<p>ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</p> <p>+ Đối với DNNVV là doanh nghiệp đầu chuỗi được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam: Tài liệu xác định quy mô là DNNVV. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</p> <p>+ DNNVV đang thực hiện hợp đồng mua, bán sản phẩm, dịch vụ hoặc hợp đồng hợp tác, liên kết với doanh nghiệp đầu chuỗi: Tài liệu là tối thiểu 01 hợp đồng mua hoặc bán sản phẩm hoặc hợp tác, liên kết với doanh nghiệp đầu chuỗi. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</p> <p>+ DNNVV được các doanh nghiệp đầu chuỗi hoặc cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV đánh giá có tiềm năng trở thành nhà cung ứng cho doanh nghiệp đầu chuỗi: tài liệu là xác nhận của doanh nghiệp đầu chuỗi. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</p> <p>– Các tài liệu liên quan trực tiếp khác (nếu có). (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</p> <p><b>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).</b></p>
<b>4. Thời hạn giải quyết:</b>	<p>Trong thời hạn 14 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Trung tâm phục vụ hành chính công: 1 ngày làm việc</li> <li>– Sở Kế hoạch và Đầu tư: 13 ngày làm việc</li> </ul>
<b>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</b>	Cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV; doanh nghiệp nhỏ và vừa.
<b>6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>– Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Doanh nghiệp nhỏ và vừa và cơ quan, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> <li>– Cơ quan phối hợp (nếu có): Các cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ hỗ trợ.</li> </ul>
<b>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:</b>	Thông báo phê duyệt hỗ trợ hoặc không đủ điều kiện hỗ trợ của cơ quan, tổ chức hỗ trợ DNNVV.

<b>8. Phí, Lệ phí:</b>	Không có
<b>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Tờ khai xác định doanh nghiệp siêu nhỏ, doanh nghiệp nhỏ, doanh nghiệp vừa và đề xuất nhu cầu hỗ trợ quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.
<b>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b>	Không có
<b>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017;</li> <li>– Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;</li> <li>– Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> </ul>
<b>Thành phần hồ sơ lưu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Lưu theo thành phần hồ sơ đã nhận của cơ quan tổ chức đã nộp (như trên)</li> <li>– Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính</li> </ul>
<b>Thời gian lưu và nơi lưu</b>	Hồ sơ doanh nghiệp được lưu tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh



**Phụ lục**  
**TỜ KHAI XÁC ĐỊNH DOANH NGHIỆP SIÊU NHỎ, DOANH NGHIỆP NHỎ,**  
**DOANH NGHIỆP VỪA**  
**VÀ ĐỀ XUẤT NHU CẦU HỖ TRỢ**

*(Kèm theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ)*

1. Thông tin chung về doanh nghiệp:  
Tên doanh nghiệp:.....  
Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: .....  
Loại hình doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ trụ sở chính: .....  
Quận/huyện: ..... Tỉnh/thành phố: .....  
Điện thoại: ..... Fax: ..... Email: .....
2. Thông tin xác định doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ:  
Có vốn điều lệ do một hoặc nhiều phụ nữ sở hữu từ 51% trở lên:  
 Có  Không  
Tên người quản lý điều hành doanh nghiệp:.....
3. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:  
Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính: .....  
Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm: .....  
*Trong đó, số lao động nữ: .....*  
Tổng nguồn vốn: .....  
Tổng doanh thu năm trước liền kề: .....
4. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (*tích X vào ô tương ứng*):  
 Doanh nghiệp siêu nhỏ  Doanh nghiệp nhỏ  Doanh nghiệp vừa
5. Các nội dung đề xuất hỗ trợ (Doanh nghiệp lựa chọn một hoặc nhiều nội dung hỗ trợ):  
 Hỗ trợ công nghệ: .....  
 Hỗ trợ tư vấn:.....  
 Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực:.....  
 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh: .....

.....  
 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo:.....

.....  
 Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị: .

.....  
**DOANH NGHIỆP CAM KẾT**

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.
2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.


..., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH  
NGHIỆP**

(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)

Quy trình 02	<b>THỦ TỤC HỖ TRỢ TƯ VẤN, HƯỚNG DẪN HỒ SƠ, THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI HỘ KINH DOANH THÀNH DOANH NGHIỆP</b>			
	<p>– Cá nhân, tổ chức có nhu cầu thực hiện thủ tục hành chính này thì chuẩn bị hồ sơ nộp tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Bao gồm: bưu điện tỉnh, huyện, xã) hoặc liên hệ qua số điện thoại <b>1900561563</b> để được nhân viên tại các điểm bưu chính thuộc hệ thống Bưu điện tỉnh gần nhất trực tiếp đến tiếp nhận hồ sơ tại nơi mà cá nhân, tổ chức có yêu cầu. Nhân viên tại các điểm bưu chính sau khi tiếp nhận hồ sơ phải vận chuyển hồ sơ và nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <p>– Trường hợp cá nhân, tổ chức không có nhu cầu nộp hồ sơ thông qua dịch vụ bưu chính thì có thể nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (số 83, đường Phạm Tung, Phường 3, Thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh) để được tiếp nhận và giải quyết theo quy định.</p> <p>– Ngoài 02 hình thức trên, cá nhân, tổ chức có thể nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến tại địa chỉ: <a href="https://dangkykinhdoanh.gov.vn">https://dangkykinhdoanh.gov.vn</a> và làm theo hướng dẫn.</p> <p>– Thời gian tiếp nhận và trả kết quả: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần; Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút, chiều từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).</p> <p><b>Quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ được thực hiện như sau:</b></p>			
<b>1. Trình tự thực hiện:</b>	<b>STT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Trách nhiệm</b>	<b>Thời gian</b> 3 ngày (24 giờ) làm việc
<b>Trung tâm Phục vụ hành chính công</b>				
	<b>Bước 1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ:</li> <li>+ Lập phiếu tiếp nhận và hẹn ngày trả kết quả (trường hợp hồ sơ đầy đủ)</li> <li>+ Hướng dẫn bổ sung hồ sơ đầy đủ (trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ)</li> <li>+ Trường hợp từ chối nhận giải quyết hồ sơ phải nêu rõ lý do</li> <li>– Chuyển hồ sơ cho nhân viên bưu điện</li> <li>– Bưu điện nhận và chuyển hồ sơ đến</li> </ul>	<p>Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và nhân viên bưu điện</p>	1,5 giờ

	Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, giải quyết theo quy định.		
<b>Sở Kế hoạch và Đầu tư</b>			
<b>Bước 2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện</li> <li>- Phân công công chức tư vấn, hướng dẫn các nội dung: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp;</li> <li>+ Trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện (nếu có).</li> </ul> </li> <li>- Chuyển kết quả giải quyết TTHC văn thư đóng dấu; chuyển cho nhân viên bưu điện để nhân viên bưu điện chuyển cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Chuyển kết quả về Trung tâm Phục vụ hành chính công.</li> </ul>	<p>Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>	21 giờ
<b>Trung tâm Phục vụ hành chính công</b>			
<b>Bước 3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp nhận kết quả giải quyết từ phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư</li> <li>- Trả kết quả cho người nộp hồ sơ</li> </ul>	<p>Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và nhân viên bưu điện</p>	1,5 giờ

	<p>* Sơ đồ quy trình</p>  <pre> graph LR     A["Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tây Ninh tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho nhân viên bưu điện (1.5 giờ)"] --&gt; B["Tiếp nhận hồ sơ từ nhân viên bưu điện, lãnh đạo phân công công chức xử lý, xem xét hồ sơ và thông báo hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn (21 giờ)"]     B --&gt; C["Chuyển kết quả giải quyết TTHC văn thư đóng dấu, chuyển nhân viên bưu điện để nhân viên bưu điện chuyển cho công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (1.5 giờ)"] </pre>
<p><b>2. Cách thức thực hiện:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>– Nộp qua dịch vụ bưu chính công ích.</li> <li>– Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ: <a href="http://dangkykinhdoanh.gov.vn">http://dangkykinhdoanh.gov.vn</a></li> </ul>
<p><b>3. Thành phần, số lượng hồ sơ:</b></p>	<p><b>a) Thành phần hồ sơ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Bản sao hợp lệ Giấy đăng ký kinh doanh của hộ kinh doanh; (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</li> <li>– Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký mã số thuế; (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</li> <li>– Bản sao hợp lệ chứng từ nộp lệ phí môn bài, các loại thuế và khoản nộp ngân sách nhà nước khác (nếu có), tờ khai thuế trong thời hạn 01 năm trước khi chuyển đổi. (Số hóa, Điều 32 Nghị định số 01/2021/ND-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp).</li> </ul> <p><b>b) Số lượng hồ sơ:</b> 01 (bộ).</p>
<p><b>4. Thời hạn giải quyết:</b></p>	<p>Trong thời hạn 03 ngày làm việc (24 giờ làm việc) kể từ ngày nhận được hồ sơ. Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>– Trung tâm phục vụ hành chính công: 3 giờ</li> <li>– Sở Kế hoạch và Đầu tư: 21 giờ</li> </ul>
<p><b>5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:</b></p>	<p>Hộ kinh doanh</p>
<p><b>6. Cơ quan thực hiện thủ tục</b></p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh</p>

<b>hành chính:</b>	
<b>7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:</b>	Hộ kinh doanh hoặc doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyên đổi từ Hộ kinh doanh được nhận những hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn.
<b>8. Phí, Lệ phí:</b>	Không có
<b>9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:</b>	Không có
<b>10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:</b>	Không có
<b>11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 06 năm 2017;</li> <li>– Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.</li> </ul>
<b>Thành phần hồ sơ lưu</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>– Lưu theo thành phần hồ sơ đã nhận của hộ kinh doanh đã nộp (như trên)</li> <li>– Kết quả giải quyết Thủ tục hành chính</li> </ul>
<b>Thời gian lưu và nơi lưu</b>	Hồ sơ doanh nghiệp được lưu tại Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư Tây Ninh